

TINH THẦN LẠC QUAN HỒ CHÍ MINH

BÙI HỒNG VẠN*

Ngày nhận bài: 22/01/2022

Nhận kết quả phản biện: 27/02/2022

Duyệt đăng: 14/4/2022

Tóm tắt: Lạc quan là một nét đặc sắc trong nhân cách - phong cách Hồ Chí Minh cùng với các phẩm chất, nhân tố khác đã góp phần tạo nên người anh hùng giải phóng dân tộc - nhà văn hóa kiệt xuất Hồ Chí Minh. Bài viết làm rõ tinh thần lạc quan ở Hồ Chí Minh thể hiện trong ba vấn đề: Lạc quan về tiền đồ cách mạng dân tộc, lạc quan trong tình cảnh khó khăn, nguy hiểm và lạc quan khi bị hiểu lầm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; tinh thần lạc quan.

Đặt vấn đề

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thể hiện tinh thần lạc quan và chính tinh thần ấy đã tiếp thêm cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân một niềm tin chiến thắng, đoàn kết một lòng, vượt qua mọi gian khổ, khó khăn đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất nước nhà. Trong bối cảnh các thế lực thù địch luôn tìm cách xuyên tạc về cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” đối với Việt Nam, việc nghiên cứu, tìm hiểu về tinh thần lạc quan của Người có ý nghĩa sâu sắc góp phần đập tan những luận điệu xuyên tạc của chúng đồng thời khẳng định tính đúng đắn, sự thắng lợi tất yếu của con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và nhân dân Việt Nam đã lựa chọn.

Nội dung

Tinh thần lạc quan Hồ Chí Minh là một trong những nét tính cách nổi bật, mang tính ổn định, tạo nên giá trị, nét đặc sắc riêng của Người: Luôn vui vẻ, yêu đời, tin tưởng vào tương lai tươi sáng của cuộc sống. Tinh thần lạc quan đó thể hiện rõ trong tư tưởng, hành động trước những khó khăn, thách thức, hy sinh... của Hồ Chí Minh gắn liền với sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam. Tinh thần lạc quan ấy được thể hiện ở những nội dung sau:

Thứ nhất, lạc quan về tiền đồ cách mạng dân tộc

Vào những thập niên đầu thế kỷ XX, khi cuộc đấu tranh giải phóng của các dân tộc Đông Dương đang trong đêm tối chưa có đường ra thì

Nguyễn Ái Quốc đã sớm nhận thấy: “Đảng sau sự phục tùng tiêu cực, người Đông Dương giấu một cái gì đang sôi sục, đang gào thét và sẽ bùng nổ một cách ghê gớm, khi thời cơ đến” [4, tr. 40]. Có áp bức có đấu tranh, Nguyễn Ái Quốc tin vào cuộc đấu tranh của nhân dân các thuộc địa sẽ là mảnh đất màu mỡ cho sự bén rễ của chủ nghĩa xã hội. Trong một bài báo, Người nói về điều này: “Sự tàn bạo của chủ nghĩa tư bản đã chuẩn bị đất rồi: Chủ nghĩa xã hội chỉ còn phải làm cái việc là gieo hạt giống của công cuộc giải phóng nữa thôi” [4, tr. 40].

Trong Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đặt niềm tin vào thắng lợi của cuộc cách mạng do những người cộng sản lãnh đạo: “Chúng ta có thể tin tưởng chắc chắn rằng với kinh nghiệm và lòng hy sinh, với quân chúng ở bên cạnh, những người cộng sản nhất định sẽ chiến thắng” [5, tr. 44]. Việc đặt niềm tin vào phong trào cộng sản và khẳng định sự tất thắng của cách mạng giải phóng dân tộc Đông Dương là điểm sáng đầu tiên trong nhận thức chính trị, thể hiện tinh thần lạc quan về con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng mới - khuynh hướng cách mạng vô sản của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh.

Sau gần 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, tích cực hoạt động cách mạng ở nước ngoài, đầu năm 1941, Hồ Chí Minh trở về trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Trong thời gian hoạt động ở Việt Bắc, Người đã viết nhiều tác phẩm cổ động phong trào giải phóng dân tộc. Tinh thần lạc quan của Hồ Chí Minh thể hiện rõ trong nhiều bài viết thời kỳ này. Những ngày tháng sống ở hang Cốc Bó (Pắc Bó, Cao Bằng), trong

* Trường Đại học Thương mại.

điều kiện thời tiết rất khắc nghiệt: Hang ẩm ướt, về mùa đông gió lùa tê buốt, chỉ có một tấm chăn mỏng nên Hồ Chí Minh phải dùng lá khô lót chỗ nằm, nhiều khi phải đốt lửa suốt đêm. Bữa ăn đạm bạc, thiếu thốn chỉ có rau rừng, ốc suối, cháo bẹ, rau măng, thỉnh thoảng mới có chút thịt rang mặn với muối ớt. Trong điều kiện như vậy nhưng Hồ Chí Minh vẫn luôn sống vui vẻ, lạc quan với sự nghiệp giải phóng dân tộc:

Sáng ra bờ suối, tối vào hang
Cháo bẹ, rau măng vẫn sẵn sàng
Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng
Cuộc đời cách mạng thật là sang
(*Tức cảnh Pác Bó*)
Lúc leo lét bắt đầu nhóm lửa
Biết bao nhiêu là sự khó khăn?
Chỉ điu hiu một mảy gió xuân
Cũng lo sợ lửa khi tắt mắt
(*Nhóm lửa*)

Theo Ph.Ăngghen, con người có tự do khi nhận thức và hành động theo cái tất yếu. Sự lạc quan của Hồ Chí Minh dựa trên cơ sở nhận thức và hành động theo quy luật khách quan. Hai bài thơ trên đã phần nào phản ánh điều đó.

Tinh thần lạc quan của Hồ Chí Minh còn biểu hiện trong các thời điểm then chốt của cách mạng Việt Nam. Đầu năm 1942, từ sự phân tích sâu sắc, đúng đắn về tình hình thế giới và trong nước, Hồ Chí Minh đã dự báo chính xác thời điểm giành được độc lập (1945)[5, tr. 266-267]. Từ sau Cách mạng tháng Tám đến khi qua đời (9-1969), Hồ Chí Minh có nhiều tác phẩm tuyên truyền, cổ súy cho sự nghiệp cách mạng dân tộc. Nhiều bài nói, bài viết thể hiện rất rõ sự lạc quan của Người đối với tiền đồ của đất nước. Trong bài "Lòng tin tưởng" (đăng báo Nhân dân, số ra ngày 21/2/1952), Hồ Chí Minh có tới 5 lần khẳng định tương lai tươi sáng của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Đặc biệt, trong cuộc đụng đầu lịch sử giữa dân tộc ta với đế quốc Mỹ, Hồ Chí Minh luôn tin tưởng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Sự lạc quan thể hiện qua những câu thơ trong "Thư chúc mừng năm mới" năm 1969:

"Năm qua thắng lợi vẻ vang,

*Năm nay tiên tuyến chắc càng thắng to.
Vì độc lập, vì tự do,
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào.
Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào,
Bắc - Nam sum họp, Xuân nào vui hơn!"*
[6, tr. 532].

Đặc biệt, trong bản Di chúc bất hủ, Hồ Chí Minh tái khẳng định niềm tin, sự lạc quan của mình vào thắng lợi của dân tộc: "Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn"[6, tr. 621]. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh niềm tin của Người là đúng đắn, có cơ sở khoa học.

Thứ hai, lạc quan trong tình cảnh khó khăn, nguy hiểm

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh nhiều lần lâm vào tình cảnh khó khăn, gian khổ, thậm chí nguy hiểm đến tính mạng. Nhưng Người vẫn luôn tin tưởng vào tương lai tươi sáng và vượt qua, chiến thắng nghịch cảnh.

Trong thời gian bị bắt, bị giam cầm và bị xử án ở Hồng Kông: Ngày 6-6-1931, Nguyễn Ái Quốc dưới tên gọi Tống Văn Sơ đã bị cảnh sát Anh bắt và giam giữ tại nhà tù ở Victoria: Các xà lim bẻ ngang chỉ hơn một thước, bẻ dọc không đầy hai thước, chỉ đủ để một người tù nằm xiên xiên... Mỗi ngày tù nhân được ra ngoài 15 phút đi dạo quanh một cái sân hẹp, tường cao vút và kín mít. Việc ăn, ngủ, vệ sinh của tù nhân đều ở trong xà lim. Tù nhân được cấp hai bữa cơm gồm gạo xay lẫn đến một phần tư là thóc với thức ăn toàn là "rau muống, mầm thối, cá ươn". Trong phòng giam, rệp rất nhiều, mỗi ngày Nguyễn Ái Quốc bị rệp hành hạ vô cùng khó chịu. Với điều kiện sống kham khổ, khắc nghiệt như vậy nhưng hằng ngày Người suy nghĩ, lập kế hoạch, tự tranh luận với mình và đọc Kinh thánh để giải trí[3, tr. 31-33]. Sau hơn một năm bị giam cầm và đưa ra xét xử, vì không thể kết tội tòa án Hồng Kông buộc phải trả tự do cho Người.

Bị bắt và bị tù đày ở Quảng Tây (Trung Quốc): Trong chuyến sang Trung Quốc để thực

hiện nhiệm vụ liên minh các lực lượng cách mạng chống chiến tranh phát xít và chuẩn bị cho cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, Hồ Chí Minh bị tuần cảnh bắt giữ ở Túc Vinh (Đức Bảo, Quảng Tây). Người bị giam cầm trong các nhà lao của chế độ Tưởng Giới Thạch. Trong hơn 1 năm bị giải đi hết nhà lao này đến nhà lao khác, sống trong điều kiện hết sức khổ cực nhưng Hồ Chí Minh vẫn luôn thể hiện tinh thần lạc quan. Tinh thần ấy được thể hiện qua các bài thơ trong tập "Nhật ký trong tù". Mặc dù điều kiện sống trong tù vô cùng khổ cực khi bốn tháng thiếu ăn, thiếu ngủ, áo quần không thay, không được tắm rửa, "răng rụng", "tóc bạc", "gầy đen như quỷ đói", "ghê lở mọc toàn thân". Vậy mà người tù Hồ Chí Minh vẫn "không nao núng tinh thần", luôn có phong thái lạc quan: "Đáng khóc mà ta cứ hát tràn". Cho dù thân thể bị hành hạ đau đớn, khổ sở; song Người vẫn rất vui vẻ:

Mặc dù bị trói chân tay
Chim ca rộn núi, hương bay ngát rừng
Vui say, ai cấm ta dừng
Đường xa, âu cũng bớt chùng quanh hiu.

Sau một chặng đường dài đi bộ, đêm đến lại không có chỗ ngủ đành hoang nhưng Hồ Chí Minh vẫn luôn tin tưởng vào một ngày mai tươi sáng: "Năm mươi ba dặm, một ngày trời, Áo mũ ướt đẫm, dép tả tơi; Lại khổ thân đêm không chốn ngủ, Ngồi trên hố xí đợi ban mai". Có lúc chân bị xích treo "lùng lẳng" trên mạn thuyền nhưng Người vẫn ung dung ngắm cảnh và cảm nhận: "Làng xóm ven sông đông đúc thể/Thuyền câu rẽ sóng nhẹ thênh thênh".

Nhà văn Nam Cao từng nói khi một người đau chân thì không nghĩ đến chuyện khác ngoài cái chân đau của mình. Điều này không đúng với Hồ Chí Minh - một nhà cách mạng chân chính có tinh thần lạc quan to lớn. Trong mọi tình cảnh, dù khó khăn, gian khổ, thậm chí nguy hiểm đến tính mạng thì Người vẫn luôn lạc quan, tìm mọi cách vượt qua nghịch cảnh, biến những điều bất như ý thành thuận cảnh. Ta có thể cảm nhận điều này qua những bài thơ đậm chất uy-mua trong tập Nhật ký trong tù:

Ăn cơm nhà nước, ở nhà công,
Lính quân cảnh thay phiên nhau đi hộ vệ;
Đạo núi chơi sông tùy ý thích,
Làm trai đến thế cũng hào hùng!

Hay trong một bài thơ khác mô tả việc Hồ Chí Minh bị trói dẫn giải đi trên đường. Khi nhìn dây trói quấn quanh thân thể mình, Người đã liên tưởng đến hình ảnh "rồng cuộn", rồi tiếng ngọc kêu leng keng trong mỗi bước đi của mình. Hồ Chí Minh còn mơ thấy mình "cưỡi rồng lên thượng giới", rồi nghĩ đến chuyện "thoát khỏi tù ra dựng nước". Tất cả đều thể hiện rõ tinh thần, phong thái lạc quan của Hồ Chí Minh trong cuộc sống. Hải hước, lạc quan chỉ có ở những con người bản lĩnh, can trường luôn biến nghịch cảnh thành cái bình thường, vui vẻ...

Thứ ba, lạc quan khi bị hiểu lầm

Trước tình hình không thống nhất giữa các tổ chức cộng sản ở trong nước, Nguyễn Ái Quốc từ Xiêm tới Trung Quốc để hợp nhất các tổ chức đảng thành lập một chính đảng duy nhất: Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930). Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời gắn liền với công lao to lớn của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, người quyết định thành công Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản vào mùa xuân năm 1930, tạo ra bước ngoặt mới cho phong trào cách mạng Việt Nam. Hội nghị hợp nhất đã thống nhất thông qua Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Điều lệ vắn tắt và Lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt do đồng chí Nguyễn Ái Quốc soạn thảo được Hội nghị thông qua đã trở thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam với nội dung cơ bản bao quát được những vấn đề chiến lược và sách lược đối với cách mạng Việt Nam; xác định cách mạng Việt Nam là một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới. Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy, Cương lĩnh đã giải quyết nhuần nhuyễn vấn đề dân tộc và giai cấp trên lập trường của giai cấp công nhân [10].

Trong khi Quốc tế Cộng sản đặt nặng vấn đề đấu tranh giai cấp, coi giai cấp tư sản và phong kiến nói chung đều là thù địch của cách mạng, Đảng phải là đảng chung của 3 nước Đông

Dương, tên Đảng phải là Đảng Cộng sản Đông Dương thì Nguyễn Ái Quốc lại cho rằng, ở Việt Nam, nhiệm vụ giải phóng dân tộc phải được đặt lên hàng đầu, cách mạng chỉ chủ trương đánh đổ bọn tư sản và phong kiến tay sai phản động, còn lại phải "hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông... để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp" [5, tr.3], ngay cả với phú nông, trung tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ phân cách mạng thì cũng phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập. Đối với vấn đề tên Đảng, Người tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc, vẫn giúp đỡ cách mạng Lào và Campuchia song chỉ chủ trương thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Tuy nhiên, quan điểm, nhận thức tiến bộ, sáng tạo này của Người đã bị hiểu lầm. Do đó, trong Hội nghị lần thứ nhất của Đảng, tên Đảng bị đổi thành Đảng Cộng sản Đông Dương, Chánh cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt bị "thủ tiêu" và được thay thế bằng Luận cương chính trị năm 1930 (do Trần Phú soạn thảo), Hồ Chí Minh còn bị phê bình, chỉ trích. Trong tình cảnh đó, Người đã tỏ rõ là một nhà cách mạng chân chính, chấp hành quyết định của tổ chức. Suốt trong thập niên 1930, mặc dù bị Quốc tế Cộng sản, bị đồng chí hiểu lầm nhưng Nguyễn Ái Quốc vẫn vững tin, kiên trì giữ vững và phát triển quan điểm của mình thành chiến lược cách mạng, giúp dân tộc giành được thắng lợi vào tháng Tám 1945. Thực tiễn lịch sử sau này đã cho thấy, những quan điểm của Nguyễn Ái Quốc là đúng đắn, những ý kiến phê phán Nguyễn Ái Quốc lúc đó là sai lầm.

Trong thời gian đầu sau Cách mạng Tháng Tám 1945, Hồ Chí Minh còn bị một số đồng bào, đồng chí hiểu lầm khi chủ trương ký Hiệp định Sơ bộ với thực dân Pháp. Thắng lợi của việc

ký Hiệp định đã làm bọn đế quốc và các thế lực tay sai tức tối. Chúng ra sức tuyên truyền, xuyên tạc ý nghĩa của bản Hiệp định, gây hoang mang trong quần chúng, vu cáo Hồ Chí Minh bán nước. Trước tình hình đó, trong buổi nói chuyện tại cuộc mít tinh của nhân dân Thủ đô chiều ngày 7/3/1946, Hồ Chí Minh đã giải thích rõ ý nghĩa thắng lợi của việc ký Hiệp định Sơ bộ và kêu gọi cán bộ, đồng bào bình tĩnh, đoàn kết, tôn trọng kỷ luật. Người trịnh trọng tuyên bố: "Tôi, Hồ Chí Minh, suốt đời đã cùng đồng bào chiến đấu cho độc lập của Tổ quốc. Tôi thà chết chứ không bao giờ bán nước!" [9, tr. 396-397].

Kết luận

Tinh thần lạc quan Hồ Chí Minh là tinh thần lạc quan cách mạng của một người yêu nước nông nân - một nhà cách mạng chân chính. Nó được hình thành trên cơ sở thế giới quan, nhân sinh quan cộng sản có sự kế thừa truyền thống Việt Nam và tinh hoa văn hoá nhân loại, được bắt nguồn từ nhận thức đúng đắn quy luật khách quan. Tinh thần lạc quan ấy được thể hiện rất rõ trong suốt cuộc đời của Người, đặc biệt trong quá trình hoạt động cách mạng. Nếu không phải là người lạc quan và có bản lĩnh, Hồ Chí Minh rất khó vượt qua được những tình huống khó khăn, nguy hiểm đó... Thực tiễn thắng lợi của cách mạng Việt Nam hơn 90 năm qua cho thấy, tinh thần lạc quan của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tinh thần lạc quan cách mạng, là đúng đắn và là minh chứng không thể phủ nhận góp phần phần bác, bẻ gãy những luận điệu xuyên tạc, sai trái, thù địch và bảo vệ tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận của Đảng hiện nay.

Tài liệu tham khảo:

- [1] Trần Đường (2009), *Hồ Chí Minh - Nhà dự báo thiên tài*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội.
- [2] Đặng Xuân Kỳ (2004), *Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Văn Khoan (2020), *Nguyễn Ái Quốc và vụ án Hồng Kông năm 1931*, Nxb. Văn học, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (1999), *Nhật ký trong tù*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh (2005), *Tác gia, tác phẩm, nghệ thuật ngôn từ*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [9] GS. Song Thành (2010), *Hồ Chí Minh, tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [10] Lê Đức Thuận (2021), *Vai trò của Nguyễn Ái Quốc tại Hội nghị họp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam*,

<https://tuyengiao.vn>